TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 46/2018/QĐST-DS	*Thành phố Bến Tre, ngày 17 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 02 tháng 7 năm 2018 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 100/2018/TLST-DS ngày 11 tháng 6 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Địa chỉ: phường A, quận X, thành phố H.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Tổng Giám Đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng C – Giám đốc Ngân hàng Thương mại cổ phần S – Chi nhánh B.

Đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Nguyễn Bảo T – Chuyên viên quản lý nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần S – Chi nhánh B. (Văn bản ủy quyền ngày 02/7/2018)

Địa chỉ: phường P, thành phố B, tỉnh T.

- Bị đơn: Ông Trần Hoàng Tr, sinh năm 1967.

Bà Nguyễn Thanh T, sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ: phường P, thành phố B, tỉnh T.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Trần Hoàng Tr và bà Nguyễn Thanh T chịu trách nhiệm liên đới trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền tính đến ngày 02/7/2018 là 315.013.646 (Ba trăm mười lăm triệu không trăm mười ba nghìn sáu trăm bốn mươi sáu) đồng, gồm: Hợp đồng tín dụng số LD1718800080 ngày 07/7/2017: nợ gốc 275.000.000 (hai trăm bảy mươi lăm triệu) đồng và lãi phát sinh là 19.550.739 (Mười chín triệu năm trăm năm mươi nghìn bảy trăm ba mươi chín) đồng; Thẻ tín dụng Quốc tế JCB Motor Card Classic, số thẻ 356480-1985, số tài khoản 3495783775: nợ gốc 17.951.817 (Mười bảy triệu chín trăm năm mươi mốt nghìn tám trăm mười bảy) đồng và lãi phát sinh là 2.510.808 (Hai triệu năm trăm mười nghìn tám trăm lẻ tám) đồng.

Kể từ ngày 03/7/2018, số tiền nợ gốc chưa thi hành sẽ được tiếp tục tính lãi theo mức lãi suất quy định trong các hợp đồng tín dụng đã ký giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần S với ông Trần Hoàng Tr và bà Nguyễn Thanh T cho đến khi thi hành án xong.

Để đảm bảo quyền lợi cho bên cho vay, trong trường hợp ông Trần Hoàng Tr và bà Nguyễn Thanh T không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng thương mại cổ phần S được quyền yêu cầu xử lý các tài sản thế chấp theo hợp đồng thế chấp đã ký là LD1718800080 ngày 12/7/2018 để thu hồi nợ.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đã được giảm 50% là 7.875.000 (Bảy triệu tám trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng.

Ông Trần Hoàng Tr và bà Nguyễn Thanh T tự nguyện chịu 3.937.500 (Ba triệu chín trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm) đồng.

Ngân hàng Thương mại cổ phần S tự nguyện chịu 3.937.500 (Ba triệu chín trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm) đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.768.500 (bảy triệu bảy trăm sáu mươi tám nghìn năm trăm) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0017322 ngày 06/6/2018 của Chi cục Thi thành án dân sự thành phố Bến Tre. Chi cục Thi thành án dân sự thành phố Bến Tre phải hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S số tiền 3.831.000 (Ba triệu tám trăm ba mươi mốt nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền

thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TPBT;
- Tòa án tỉnh BT;
- Chi cục Thi hành án dân sự TPBT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Phạm Thị Xuân Thi